

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 253/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tiểu ban CCOP Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Xét đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 28/TTr-BTNMT ngày 16 tháng 6 năm 2017; Công văn số 6998/BTNMT-TCCB ngày 26 tháng 12 năm 2017 về việc tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh dự thảo Quyết định kiện toàn Tiểu ban CCOP Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiểu ban điều phối các chương trình khoa học địa chất Đông và Đông Nam Á của Việt Nam (Tiểu ban CCOP Việt Nam)

Tiểu ban CCOP Việt Nam là đại diện Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại CCOP (Coordinating Committee for Geoscience Programmes in East and SouthEast Asia - Ủy ban Điều phối các chương trình địa chất Đông và Đông Nam Á).

Điều 2. Chức năng của Tiểu ban CCOP Việt Nam

Tiểu ban CCOP Việt Nam thay mặt Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tham gia vào các hoạt động của CCOP và là đầu mối điều phối các hoạt động của các cơ quan, đơn vị của Việt Nam trong khuôn khổ các hoạt động của CCOP.

Điều 3. Nhiệm vụ của Tiểu ban CCOP Việt Nam

1. Xây dựng đề án chi tiết về các kịch bản, nội dung và mức độ tham gia CCOP của Tiểu ban CCOP Việt Nam, đảm bảo sự có mặt đầy đủ của Tiểu ban CCOP Việt Nam tại diễn đàn này.

2. Kịp thời phát hiện những nội dung nhạy cảm về chủ quyền lãnh thổ để qua đó thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh, bảo lưu các quyền và lợi ích quốc gia chính đáng, hợp pháp của Việt Nam trong các trường hợp cần thiết.

3. Thường xuyên theo dõi, nắm vững tình hình và nội dung hoạt động của CCOP cũng như các đề án, đề tài, dự án, chương trình điều tra, nghiên cứu về địa chất, địa vật lý, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, tài nguyên năng lượng, di sản địa chất, công viên địa chất, tai biến địa chất, môi trường địa chất và các lĩnh vực khác của tổ chức này; tham gia các kỳ họp thường kỳ hoặc các hoạt động khác của CCOP khi xét thấy cần thiết.

4. Nghiên cứu, đề xuất, xin chủ trương các cấp có thẩm quyền về các hội nghị, hội thảo, đề án, đề tài, dự án và chương trình nghiên cứu, điều tra của phía Việt Nam trong khuôn khổ CCOP và khi được xét duyệt, tổ chức và phối hợp việc thực hiện các hội nghị, hội thảo, đề án, đề tài, dự án và chương trình, đồng thời tham gia xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ khác của CCOP khi thấy cần thiết và có điều kiện.

5. Tranh thủ tối đa mọi khả năng trợ giúp về mặt tài chính, cơ sở vật chất kỹ thuật để hỗ trợ xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn có trình độ cao như: Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo, diễn đàn; phối hợp, chủ trì tổ chức các khóa đào tạo trong khuôn khổ các hoạt động của CCOP.

6. Nghiên cứu, đề xuất chính sách, pháp luật có liên quan phục vụ mục tiêu bảo tồn và phát triển bền vững biển và hải đảo, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia trên các vùng biển Việt Nam; tăng cường quan hệ và hợp tác quốc tế theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 4. Nhân sự Tiểu ban CCOP Việt Nam

1. Tiểu ban CCOP Việt Nam gồm: Trưởng Tiểu ban, 02 Phó Trưởng Tiểu ban, 01 thư ký và 08 Ủy viên, tổng số 12 người như sau:

- Trưởng Tiểu ban là đại diện lãnh đạo Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, là Trưởng đại diện thường trực của Việt Nam tại CCOP;

- Một Phó Trưởng Tiểu ban là đại diện lãnh đạo Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, là Phó Trưởng đại diện thường trực của Việt Nam tại CCOP;

- Một Phó Trưởng Tiểu ban là đại diện lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

- Một thư ký, kiêm Chánh văn phòng Tiểu ban, là đại diện lãnh đạo Vụ Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;

- Một ủy viên là đại diện Bộ Ngoại giao;

- Một ủy viên là đại diện lãnh đạo Viện Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

- Một ủy viên là đại diện lãnh đạo Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Một ủy viên là đại diện lãnh đạo Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Một ủy viên là đại diện Cục quản lý Tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Một ủy viên là đại diện Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Một ủy viên là chuyên viên Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Một ủy viên là chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt danh sách thành viên Tiểu ban CCOP Việt Nam theo văn bản cử nhân sự tham gia của các bộ, ngành, đơn vị và ban hành Quyết định thành lập Tiểu ban CCOP Việt Nam; ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu ban CCOP Việt Nam.

Điều 5. Văn phòng của Tiểu ban CCOP Việt Nam

1. Tiểu ban CCOP Việt Nam có Văn phòng giúp việc do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định thành lập theo quy định hiện hành.

Văn phòng Tiểu ban CCOP Việt Nam là cơ quan thường trực có nhiệm vụ tập trung mọi thông tin, tài liệu về hoạt động của CCOP, giúp điều phối hoạt động của các thành viên nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của Tiểu ban.

Văn phòng Tiểu ban CCOP Việt Nam đặt tại trụ sở của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

2. Văn phòng Tiểu ban CCOP Việt Nam sử dụng tài khoản và con dấu của Tiểu ban CCOP Việt Nam.

Điều 6. Kinh phí hoạt động của Tiểu ban CCOP Việt Nam

Kinh phí hoạt động của Tiểu ban CCOP Việt Nam do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường, được sử dụng theo quy định hiện hành.

Kinh phí cho các chuyến công tác, tham dự các cuộc họp CCOP của các thành viên Tiểu ban CCOP Việt Nam do cơ quan trực tiếp quản lý thành viên bảo đảm chi trả.

Điều 7. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

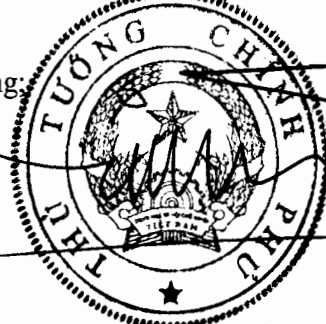
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 24/CT ngày 28 tháng 01 năm 1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập Tiểu ban CCOP của Việt Nam.

2. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2b).KN *LOA*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng